

Số: 195/TB-BCT

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2018



THÔNG BÁO

Kết luận của Bộ trưởng Trần Tuấn Anh tại Hội nghị giao ban trực tuyến sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và triển khai Kế hoạch 6 tháng cuối năm 2018 ngành Công Thương

Ngày 09 tháng 7 năm 2018, Bộ trưởng Trần Tuấn Anh đã chủ trì Hội nghị giao ban trực tuyến sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và triển khai kế hoạch 6 tháng cuối năm 2018 của ngành Công Thương tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Thành phố Đà Nẵng. Tham dự Hội nghị có các Thứ trưởng: Cao Quốc Hưng, Hoàng Quốc Vượng, Đỗ Thắng Hải, Đặng Hoàng An; đại diện Lãnh đạo Công đoàn Công Thương Việt Nam, Đảng ủy Bộ, Công đoàn cơ quan Bộ; Lãnh đạo các Cục, Vụ, Viện, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Văn phòng Ban Chỉ đạo Liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế, Trung tâm Thông tin công nghiệp và thương mại; đại diện Lãnh đạo các Tập đoàn/Tổng công ty, Sở Công Thương và đại diện các Báo, tạp chí, truyền hình trong và ngoài ngành.

Hội nghị đã nghe Vụ Kế hoạch báo cáo về tình hình hoạt động ngành Công Thương 6 tháng đầu năm 2018; Văn phòng Bộ báo cáo về công tác cải cách hành chính của Bộ, ý kiến tham luận của đại diện Lãnh đạo các đơn vị: Cục Xuất nhập khẩu, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và các Sở Công Thương: Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng.

Sau khi nghe ý kiến của các đại biểu tham dự Hội nghị và ý kiến của các Thứ trưởng, Bộ trưởng Trần Tuấn Anh đã kết luận và giao nhiệm vụ như sau:

I. Đánh giá chung

Bước vào năm 2018, mặc dù tình hình thế giới và trong nước có nhiều tiền đề thuận lợi nhưng cũng gặp phải nhiều thách thức khó khăn lớn, song các đơn vị trong toàn ngành đã thể hiện tinh thần nỗ lực, khẩn trương, trách nhiệm trong triển khai nhiệm vụ được giao; đã chủ động, tích cực bám sát thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ các nội dung nhiệm vụ theo chương trình hành động, kế hoạch công tác đề ra trong tất cả lĩnh vực hoạt động của ngành Công Thương, qua đó đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch được Chính phủ giao cho 6 tháng đầu năm 2018 và đóng góp tích cực vào sự phát triển

Chính phủ kiến tạo, tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo cơ hội, hỗ trợ có hiệu quả cho các doanh nghiệp đầu tư sản xuất trong nước và tham gia phát triển các thị trường quốc tế.

Thể hiện ở một số kết quả chủ yếu như sau:

1. Sản xuất công nghiệp – thương mại duy trì tốt đà tăng trưởng, đóng góp tích cực vào tăng trưởng GDP chung của cả nền kinh tế. Trong đó: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng ổn định và ở mức khá cao (tăng 10,5%), cao hơn mức tăng 7% của cùng kỳ năm 2017; giá trị gia tăng (VA) đóng góp vào tăng trưởng GDP trong 6 tháng đầu năm 2018 của nhóm ngành công nghiệp chế biến chế tạo đã tăng 13,02%, là mức cao nhất trong vòng 7 năm gần đây. Cân đối về điện được đảm bảo, đáp ứng tốt nhu cầu về điện cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng. Sản lượng điện thương phẩm 6 tháng ước tăng 10,32% so với cùng kỳ. Xuất nhập khẩu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tốt. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa 6 tháng tăng 13%. Trong đó xuất khẩu tăng 16% (ước đạt 113,9 tỷ USD), nhập khẩu tăng 10% (ước đạt 111,2 tỷ USD). Cán cân thương mại 6 tháng duy trì xuất siêu, tiếp tục bảo đảm quản lý, kiểm soát tốt khâu nhập khẩu, góp phần bảo đảm cán cân thanh toán và ổn định các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô trong nước. Đặc biệt, khu vực doanh nghiệp 100% vốn trong nước tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao hơn so với khối doanh nghiệp FDI, là một trong những điểm sáng đối với hoạt động xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2018. Công tác khai thác cơ hội từ cam kết hội nhập đã được thực hiện có hiệu quả hơn nhiều năm trước. Ở tất cả các thị trường mà Việt Nam có ký kết hiệp định thương mại tự do FTA đều ghi nhận tăng trưởng vượt trội. Thương mại nội địa giữ vững được đà tăng trưởng ổn định với tốc độ tăng tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ và dịch vụ xã hội ở mức 2 con số (10,7%), qua đó đã cùng với xuất khẩu và đầu tư là trụ đỡ quan trọng để góp phần vào bảo đảm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế chung của cả nước. Đã phối hợp chặt chẽ và linh hoạt trong công tác điều hành giá các mặt hàng do nhà nước quản lý và triển khai tốt công tác bình ổn thị trường đạt được mục tiêu kiểm soát lạm phát.

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh đã tiếp tục được thực hiện khẩn trương, quyết liệt, mạnh mẽ, tác động thực chất và toàn diện hơn theo đúng chủ trương của Chính phủ. Trong 6 tháng đầu năm, theo báo cáo rà soát chung của Văn phòng Chính phủ, chỉ có Bộ Công Thương là đã trình được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 về sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, theo đó cắt giảm 675/1.215 tổng số điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ (trên 55%).

3. Công tác tái cơ cấu tổ chức bộ máy hoạt động của Bộ, công tác cổ phần hóa, đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ và công tác tổ chức, sắp xếp lại bộ máy hoạt động của Bộ đã được kiện toàn và đi vào ổn định. Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 29/29 đơn vị thuộc Bộ. Riêng Quy định về chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đã có Tờ trình Chính phủ xem xét, ban hành. Công tác cổ phần hóa, đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ tiếp tục được thực hiện theo đúng phương án và Đề án tái cơ cấu đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đảm bảo tiến độ đề ra.

4. Tiếp theo những thành công đã đạt được của năm 2017, 6 tháng đầu năm 2018, công tác hội nhập và phát triển thị trường ngoài nước tiếp tục tạo được các điểm nhấn quan trọng góp phần nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế.

5. Về xử lý, giải quyết các dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành Công Thương sau 1 năm triển khai đã bước đầu đạt kết quả tích cực ở một số dự án, các dự án khác đều có lộ trình và phương án xử lý cụ thể. Với tinh thần trách nhiệm, nỗ lực, khẩn trương, quyết liệt của Ban Cán sự đảng Chính phủ cũng như Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đồng thời xử lý các tồn tại, yếu kém của các dự án này, đến nay, trong số 06 nhà máy trước đây có hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng thua lỗ thì nay đã có 02 nhà máy hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi (gồm Dự án nhà máy sản xuất phân bón DAP số 1 - Hải Phòng và Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Quý Xa và Dự án nhà máy gang thép Lào Cai (Dự án nhà máy thép Việt - Trung), 04 dự án còn lại đã từng bước giảm lỗ và hoạt động sản xuất kinh doanh dần đi vào ổn định (gồm Nhà máy sản xuất đạm Ninh Bình, Nhà máy sản xuất đạm Hà Bắc, Nhà máy sản xuất phân bón DAP số 2 - Lào Cai, Công ty DQS); Trong số 03 dự án trước đây bị dừng sản xuất kinh doanh đến nay đã có 1 dự án vận hành sản xuất trở lại được một phần của Nhà máy (Dự án Nhà máy sản xuất xơ sợi polyester Đình Vũ).

Kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2018 đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đánh giá cao. Mặc dù tình hình thế giới và trong nước có nhiều tiền đề thuận lợi nhưng cũng gặp phải nhiều thách thức khó khăn lớn, song các đơn vị trong toàn ngành đã thể hiện tinh thần nỗ lực, khẩn trương, trách nhiệm trong triển khai nhiệm vụ được giao; đã chủ động, tích cực bám sát thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ các nội dung nhiệm vụ theo chương trình hành động, kế hoạch công tác đề ra trong tất cả lĩnh vực hoạt động của ngành Công Thương, qua đó đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch được Chính phủ giao cho Bộ Công Thương trong 6 tháng đầu năm 2018.

II. Nhiệm vụ triển khai trong 6 tháng cuối năm 2018

1. Nhiệm vụ chung

- Các đơn vị khối cơ quan Bộ, các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ và các Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung phần đầu để hoàn thành các chỉ tiêu năm 2018 Quốc hội, Chính phủ giao ngành Công Thương.

- Các đồng chí Lãnh đạo Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chỉ đạo, đôn đốc, bám sát các nhiệm vụ và tổ chức triển khai có hiệu quả những nội dung nhiệm vụ của ngành Công Thương, trong đó đặc biệt lưu ý bám sát các nội dung nhiệm vụ theo Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2018; Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP về tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp...; Triển khai thực hiện một cách thực chất, đồng bộ, hiệu quả những nội dung nhiệm vụ theo các chương trình hành động của Chính phủ thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4, 5, 6 khóa XII và các Nghị quyết của Quốc hội nhằm thực hiện mục tiêu tái cơ cấu, đổi mới phương thức quản lý và tạo môi trường thuận lợi thông thoáng cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó là một loạt kế hoạch, chương trình chuyên đề trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

- Đẩy mạnh việc tái cơ cấu ngành Công Thương, đặc biệt là cơ cấu lại một cách thực chất ngành công nghiệp, tính toán, cân đối lại cơ cấu năng lượng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời gian tới theo hướng bền vững nhằm tạo chuyển biến rõ nét theo hướng cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế, hiệu quả của đầu tư, khả năng tham gia của doanh nghiệp vào chuỗi giá trị toàn cầu. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án và kế hoạch hành động thực hiện Đề án "Tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030"; xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách và thể chế cơ cấu lại ngành công nghiệp thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Quyết định số 598/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành Công nghiệp giai đoạn 2018 - 2020, xét đến năm 2025. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm, từng bước tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

- Quan tâm triệt để việc hoàn thiện thể chế và khuôn khổ pháp lý, gắn với nhiệm vụ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của ngành Công Thương.

- Tiếp tục tập trung vào công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Bám sát nội dung Quyết định số 1408/QĐ-BCT ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Bộ Công Thương về phương án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương năm 2018, đảm bảo hoàn thành đúng lộ trình đề ra để cắt giảm 675 điều kiện đầu tư, kinh doanh với 55,5% tổng các điều kiện đầu tư kinh doanh hiện trong 16 ngành, nghề thuộc Phụ lục IV Luật Đầu tư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tập trung quán triệt, chỉ đạo các đơn vị bám sát, theo dõi diễn biến tình hình trong nước và ngoài nước đảm bảo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

- Xác định rõ các nhiệm vụ trong xây dựng đề án, chiến lược, quy chuẩn đảm bảo sự phát triển của các ngành kinh tế quan trọng trong công nghiệp và sản xuất như các dự án điện năng lượng, điện mặt trời, điện gió, các ngành công nghiệp ô tô, các ngành hóa chất... đảm bảo công nghiệp hóa trong thời gian tới.

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng thị trường than, thị trường khí đảm bảo thị trường điện, các thị trường quan trọng khác để giữ ổn định nền kinh tế trong thời gian tới.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Các đồng chí Lãnh đạo Bộ

- Chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức triển khai, gắn trách nhiệm của từng đồng chí Lãnh đạo các đơn vị trong việc hoàn thành nhiệm vụ được giao, tiếp tục hành động quyết liệt, sáng tạo, đổi mới hơn nữa, nỗ lực phấn đấu ở mức cao nhất trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu và nhiệm vụ mà Quốc hội, Chính phủ giao cho ngành Công Thương trong năm 2018, góp phần vào thực hiện mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.

- Chỉ đạo các đơn vị đảm bảo nhu cầu điện trong năm 2018, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mất điện, ảnh hưởng đến nền kinh tế cũng như nhu cầu của nhân dân.

- Chỉ đạo các Cục: Công nghiệp, Hóa chất, Điện lực và Năng lượng tái tạo cũng như các đơn vị rà soát và đánh giá lại toàn bộ chiến lược phát triển ngành, kế hoạch đầu tư của các Tập đoàn, Tổng công ty kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ và có định hướng tổ chức, triển khai trong 6 tháng cuối năm. Đặc biệt

là một số dự án trong công nghiệp và năng lượng như Khí lô B, Cá Voi Xanh, các dự án đạm, khí...

- Đảm bảo các điều kiện phát triển cho các dự án đầu tư của tư nhân, của nước ngoài trong các ngành công nghiệp như ngành công nghiệp ô tô, điện thoại thông minh, các lĩnh vực về hóa chất, gang thép... Theo dõi sát sao tình hình thị trường, kịp thời phát hiện ra những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách để tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp thông qua các biện pháp điều hành của Bộ, của Chính phủ nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có điều kiện triển khai, sớm đi vào hoạt động, đóng góp cho tăng trưởng kinh tế xã hội, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

- Các đồng chí Lãnh đạo Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo các đơn vị tập trung quyết liệt, tiếp tục tháo gỡ, thúc đẩy giải quyết 12 dự án yếu kém của ngành Công Thương; chỉ đạo các đơn vị rà soát các dự án, thống nhất trong chương trình làm việc với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thống nhất các giải pháp cơ cấu lại các khoản nợ để các chủ đầu tư có điều kiện khai thác được các yếu tố tích cực, thuận lợi khôi phục dự án. Có những kiến nghị xác đáng để giải quyết dứt điểm một số dự án không còn điều kiện phát triển.

- Chỉ đạo các đơn vị quan tâm hơn trong việc xử lý các dự án còn tồn đọng nhất là về tiến độ, để đảm bảo cân đối cung cấp về năng lượng cũng như hiệu quả để đóng góp vào tăng trưởng GDP, như dự án điện Thái Bình 2, dự án Long Phú, dự án Sông Hậu 1, dự án điện Quảng Trạch...

- Chỉ đạo các đơn vị rà soát báo cáo Thủ tướng Chính phủ về cơ chế chính sách để có điều chỉnh kịp thời, bảo đảm sự phân cấp các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp, địa phương trong hoạt động đầu tư, sản xuất, đảm bảo hiệu quả quản lý nhà nước, chống thất thoát trong hoạt động quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

- Tổ chức lại công tác thông tin truyền thông, bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm của ngành, các nội dung hoạt động lớn của Bộ, từ đó đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ trong ngành Công Thương, góp phần tạo nên tương tác trong truyền thông với các cơ quan truyền thông, báo chí, với dư luận xã hội nhằm nâng cao vai trò chỉ đạo của Bộ Công Thương, của Chính phủ, đặc biệt tuyên truyền tổ chức thực hiện các chính sách nhà nước trong lĩnh vực kinh tế, xã hội, công nghiệp, thương mại, đảm bảo hiệu quả.

2.2. Văn phòng Bộ

- Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số và các đơn vị tập trung thực hiện cải cách hành chính, gắn với xây dựng Chính phủ điện tử: đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xử lý hồ sơ công việc trên mạng máy tính;

thực hiện kết nối liên thông các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4.

- Phối hợp với các đơn vị tiếp tục rà soát cắt giảm các điều kiện đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; đề xuất các phương án, các cơ chế chính sách, đảm bảo sự vào cuộc của tất cả các đơn vị, trong đó gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị.

- Tiếp tục tăng cường vai trò cơ quan truyền thông của Bộ để chủ động trong kết nối với các cơ quan truyền thông, với dư luận xã hội để có định hướng tốt, đồng thời đóng góp vào mục tiêu chung của phát triển kinh tế xã hội ngành Công Thương.

2.3. Vụ Kế hoạch

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị quản lý ngành rà soát lại kịch bản tăng trưởng trong năm 2018, đảm bảo bám sát chỉ đạo điều hành của Chính phủ.

- Chủ trì, đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu ngành Công Thương một cách thực chất, có hiệu quả, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng cho 6 tháng cuối năm.

- Đầu mối tổng hợp, đôn đốc, thúc đẩy, giải quyết, tháo gỡ khó khăn 12 dự án yếu kém của ngành Công Thương, đối với những dự án không còn đủ điều kiện để tháo gỡ cần tổng hợp, thống nhất đánh giá để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Nghiên cứu xây dựng chương trình hành động thực hiện Quyết định số 879/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển công nghiệp Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

- Nghiên cứu cơ chế phối hợp với Bộ Kế hoạch và đầu tư để có phương án tiếp cận, chia sẻ cơ sở số liệu thống kê, phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước trong ngành công thương, báo cáo Chính phủ.

2.4. Vụ Pháp chế

- Tăng cường rà soát, đánh giá về thể chế, khuôn khổ pháp lý, phát hiện và báo cáo kịp thời với Lãnh đạo Bộ, thực hiện tốt công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với các địa phương, nghiên cứu, xem xét, giám sát, đôn đốc kiểm tra việc chấp hành pháp luật và tổ chức phân cấp trong quản lý nhà nước của ngành Công Thương.

- Nghiên cứu, chuẩn bị tốt nội dung để chuyển giao chức năng quản lý vốn nhà nước tại các doanh nghiệp từ Bộ Công Thương sang Ủy ban quản lý vốn nhà nước.

2.5. Vụ Thị trường trong nước

- Cụ thể hóa các đề án chiến lược để phát triển các hệ thống hạ tầng thương mại quan trọng, đặc biệt là khu vực nông thôn, khu vực khó khăn đảm bảo nhu cầu của thị trường nội địa trong tăng trưởng kinh tế, nhu cầu đời sống nhân dân, điều kiện ổn định vĩ mô, kiểm soát CPI trong mục tiêu tăng trưởng.

- Sớm xây dựng nhóm quy chuẩn, hoàn thiện chính sách quản lý nhà nước trong xây dựng hạ tầng thương mại, các chính sách về thương mại nội địa, phân phối, bán lẻ (trong đó có phát triển quản lý chợ) đảm bảo công tác hội nhập có hiệu quả.

- Khẩn trương phối hợp với Vụ Chính sách thương mại đa biên, các Vụ/Cục có liên quan, nghiên cứu về các cơ chế quản lý, thu hút đầu tư nước ngoài trong quản lý thương mại nội địa, cũng như hạ tầng thương mại để đảm bảo vai trò của nhà nước với thị trường nội địa, đảm bảo phát triển bền vững cho hoạt động sản xuất và đời sống của nhân dân.

2.6. Các Vụ thị trường ngoài nước

- Chỉ đạo các cơ quan thương vụ và phối hợp với Cục Xuất nhập khẩu đánh giá công tác thị trường, cơ chế chính sách; rà soát đánh giá lại một số thị trường có tăng trưởng âm trong hoạt động xuất, nhập khẩu để đề xuất giải pháp phù hợp thúc đẩy xuất khẩu.

- Đánh giá thực tiễn và bám sát biến động của thị trường trong hoạt động thương mại quốc tế đặc biệt các yếu tố mới trong quan hệ thương mại quốc tế, cả hội nhập và toàn cầu hóa, hoàn tất báo cáo Thủ tướng Chính phủ những nội dung đề án cụ thể để có biện pháp ứng phó kịp thời đối với những biến động. Có đề án phối hợp với các Bộ, Ngành để xử lý kịp thời với những diễn biến trong tranh chấp thương mại quốc tế. Xem xét dài hạn về các chính sách tiền tệ, tài chính tín dụng, các yếu tố liên quan đến thể chế thị trường để đảm bảo tính bền vững của các nhóm ngành hàng, sản phẩm thâm nhập thị trường quốc tế, trong bối cảnh đang có những tranh chấp thương mại.

- Đánh giá hiệu quả của các Ủy ban hỗn hợp để thống nhất xem xét lại các chính sách kinh tế vĩ mô và các cơ chế chính sách khác, đảm bảo phát triển của các ngành hàng và của các thị trường trên cơ sở bền vững hơn.

2.7. Vụ Chính sách thương mại đa biên

- Chủ trì, phối hợp với Văn Ban Chỉ đạo Liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế, khẩn trương thúc đẩy ký kết các Hiệp định thương mại tự do trong thời gian tới. Tập trung hoàn tất các thủ tục phê chuẩn Hiệp định CPTPP trong nửa cuối của năm 2018 để Hiệp định có thể đi vào hoạt động ngay trong đầu năm 2019.

- Có kế hoạch tổ chức tuyên truyền, quán triệt và có cơ chế, hình thức xây dựng các khuôn khổ pháp lý, hỗ trợ hiệu quả cho cộng đồng doanh nghiệp, các địa phương trong thực thi cam kết.

- Khẩn trương phối hợp cùng các Bộ, ngành thực hiện tốt và đầy đủ các chỉ đạo của Chính phủ để có thể ký kết, phê chuẩn EVFTA vào cuối năm 2018, đầu năm 2019, đóng góp vào hiệu quả phát triển kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế.

- Đẩy nhanh tiến độ đàm phán của các Hiệp định thương mại tự do song phương, đa phương, nghiên cứu các cơ hội, điều kiện cần thiết để triển khai đàm phán với các đối tác tiềm năng khác như Thổ Nhĩ Kỳ, các khu vực, quốc gia khác, gia tăng khai thác thị trường đối với các ngành hàng sản xuất phục vụ sự phát triển của nền kinh tế.

- Phối hợp các đơn vị rà soát tổng thể, đánh giá lại việc và khai thác hiệu quả của các Hiệp định thương mại tự do trong thời gian vừa qua. Dự báo những tình huống, diễn biến phức tạp có thể xảy ra không chỉ tác động đến các Hiệp định thương mại tự do mà cả các quan hệ thương mại song phương của Việt Nam với các đối tác.

2.8. Vụ Dầu khí và Than

- Chỉ đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đánh giá kỹ khả năng giải quyết những vướng mắc liên quan đến cơ chế; sớm có báo cáo Chính phủ và Bộ Chính trị để có hướng giải quyết Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn.

- Nghiên cứu các giải pháp đồng bộ cho dự án Cá Voi Xanh, dự án Khí lô B đồng bộ với các dự án điện khí Ô Môn 3, Ô Môn 4, đảm bảo hiệu quả của các dự án này đối với Tập đoàn dầu khí Việt Nam, Tập đoàn điện lực Việt Nam và ngành kinh tế.

2.9. Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo

- Chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan, phân tích, đánh giá tình hình thực tiễn để điều chỉnh quy hoạch tổng sơ đồ điện 8, đảm bảo tính khả thi và yếu tố phát triển bền vững.

- Khắc phục khó khăn, bất cập của các dự án chậm tiến độ của các dự án trong lĩnh vực điện, năng lượng nhằm đảm bảo cân đối cung cầu về điện và hiệu quả kinh doanh của ngành điện.

- Rà soát nội dung hợp tác ký kết về năng lượng với Lào và tình hình triển khai dự án thủy điện Luang Pra Băng để thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, cũng như đẩy nhanh tiến độ thực hiện mua điện từ Lào.

2.10. Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp

Phối hợp Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 04 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về tăng cường quản lý nhà nước và

chấp hành quy định của pháp luật về thủy điện, đặc biệt chú trọng vận hành an toàn hồ chứa thủy điện trong mùa mưa lũ sắp tới.

2.11. Cục Xuất nhập khẩu

Phối hợp Cục Xúc tiến thương mại rà soát đánh giá lại các thị trường hiện nay còn tiềm năng để có những biện pháp cụ thể, xác định rõ vai trò của nhà nước, cùng phối hợp với các Hiệp hội, doanh nghiệp, địa phương, khai thác tốt thị trường.

2.12. Cục Xúc tiến thương mại

Rà soát lại, đánh giá hiệu quả thực tế các Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, đề xuất định hướng dài hạn nhằm phát triển những nhóm ngành hàng có ưu thế.

2.13. Cục Hóa chất

Khẩn trương rà soát đề báo cáo Bộ Chính trị về dự án về muối mỏ Kali của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.

2.14. Cục Công Thương địa phương

Đầu mối rà soát, tiếp nhận, tổng hợp các kiến nghị của địa phương và Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Bộ Công Thương cũng như trong công tác phối hợp với các Bộ ngành hữu quan.

2.15. Cục Quản lý thị trường

- Tiếp tục tích cực xử lý có hiệu quả hơn tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả nhằm góp phần tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Phối hợp Vụ Khoa học công nghệ và Vụ Thị trường trong nước cũng với các đơn vị liên quan xây dựng chương trình tập trung kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trong 6 tháng cuối năm 2018.

2.16. Văn phòng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế

Phối hợp với Chính sách thương mại đa biên, Cục Xuất nhập khẩu, các Vụ thị trường và Cục Phòng vệ thương mại tổ chức đánh giá lại năng lực trong thực thi cam kết hội nhập, nhất là trong tái cơ cấu ngành kinh tế, khai thác tốt những cơ hội của thị trường, có khả năng ứng phó với các tranh chấp thương mại, đảm bảo sản phẩm của Việt Nam có điều kiện tiếp cận, khai thác thị trường, tập trung một số nhóm ngành hàng nông nghiệp nông sản, thủy sản chế biến, một số ngành hàng, công nghiệp trọng điểm như dệt may, da giày, đồ gỗ, điện tử..., đề xuất giải pháp phát triển thị trường, gắn với các chương trình mà Bộ Công Thương đang quản lý.

2.17. Các Tập đoàn, Tổng Công ty

- Chịu trách nhiệm trước Bộ cũng như Chính phủ về các nhiệm vụ đã được phân công trong mục tiêu tăng trưởng phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo kinh tế vĩ mô trong các lĩnh vực, vừa đảm bảo hiệu quả kinh tế, quản lý vốn nhà nước, đảm bảo quy hoạch chiến lược phát triển ngành, đảm bảo kinh tế vĩ mô, đóng góp cho tăng trưởng của nền kinh tế xã hội. Khắc phục các dự án còn tồn đọng, các dự án chậm tiến độ.

- Khắc phục các dự án tồn đọng, đối với các dự án trọng điểm đầu tư trong nước, ngoài nước, khẩn trương kiện toàn bộ máy tổ chức, giao trách nhiệm và có cơ chế giám sát, giải quyết dứt điểm kịp thời tình trạng thua lỗ, kém hiệu quả trong hoạt động, sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, của Bộ Công Thương về cổ phần hóa, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước của các Tập đoàn, Tổng Công ty, chủ động rà soát, đánh giá lại hiệu quả trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước và các doanh nghiệp có vốn đầu tư của nhà nước để thực hiện tốt đề án sắp xếp lại doanh nghiệp và cổ phần hóa.

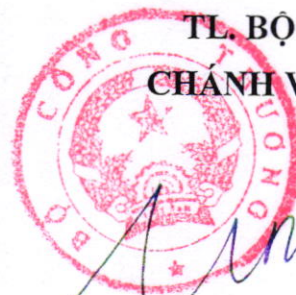
2.18. Tập đoàn Than - Khoáng Sản Việt Nam

- Tập trung hoàn tất báo cáo đánh giá hoạt động của Tập đoàn, để Bộ Công Thương làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường nhằm tháo gỡ khó khăn cho Tập đoàn trong cấp phép thăm dò, tìm kiếm, gia tăng trữ lượng ngành than, hoàn thiện cơ chế quản lý nhà nước, cơ chế quản lý trong khai thác than.

Trên đây là kết luận của Bộ trưởng Trần Tuấn Anh tại Hội nghị giao ban trực tuyến sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và triển khai kế hoạch 6 tháng cuối năm 2018 của ngành Công Thương. Văn phòng Bộ xin thông báo đến các đơn vị để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị trong Bộ (iMOIT);
- Công đoàn Công Thương Việt Nam;
- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên Bộ;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- Các Tập đoàn, Tổng công ty thuộc Bộ;
- Lưu: VT, VP.



TL. BỘ TRƯỞNG

CHÁNH VĂN PHÒNG

Trần Hữu Linh